

Số: TVHN-192/DBQG

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

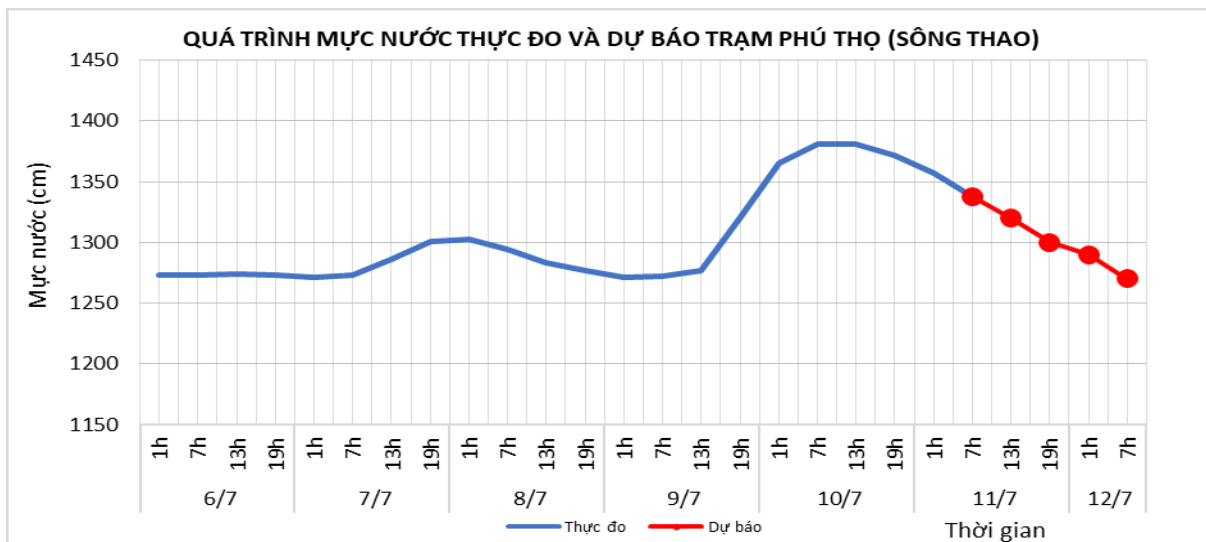
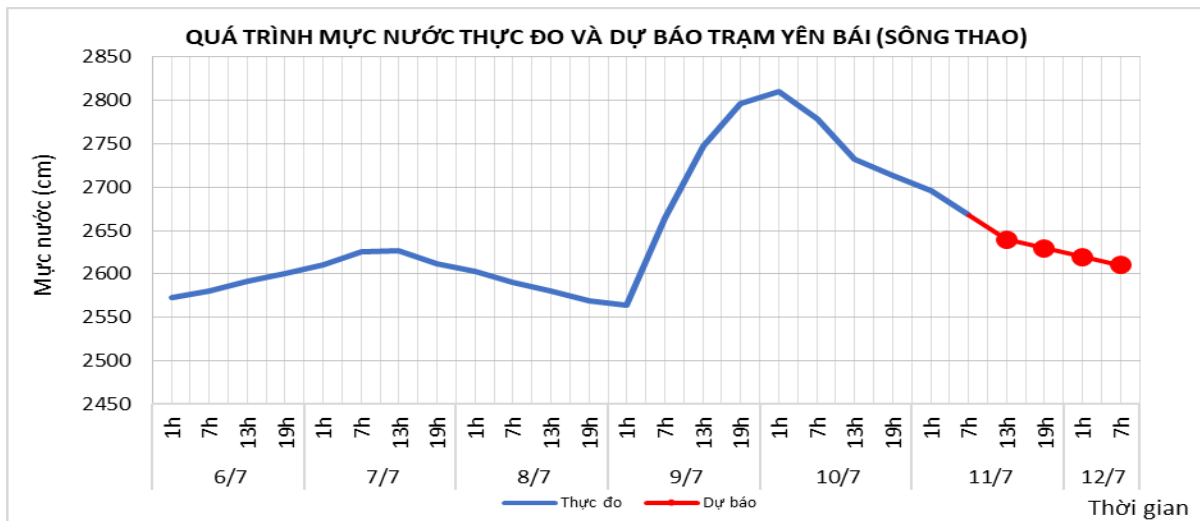
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái đang xuống, tại trạm Phú Thọ lên và đạt đỉnh 13,82m (10h/10/7) vẫn ở mức dưới báo động 1, hiện đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm với xu thế xuống.



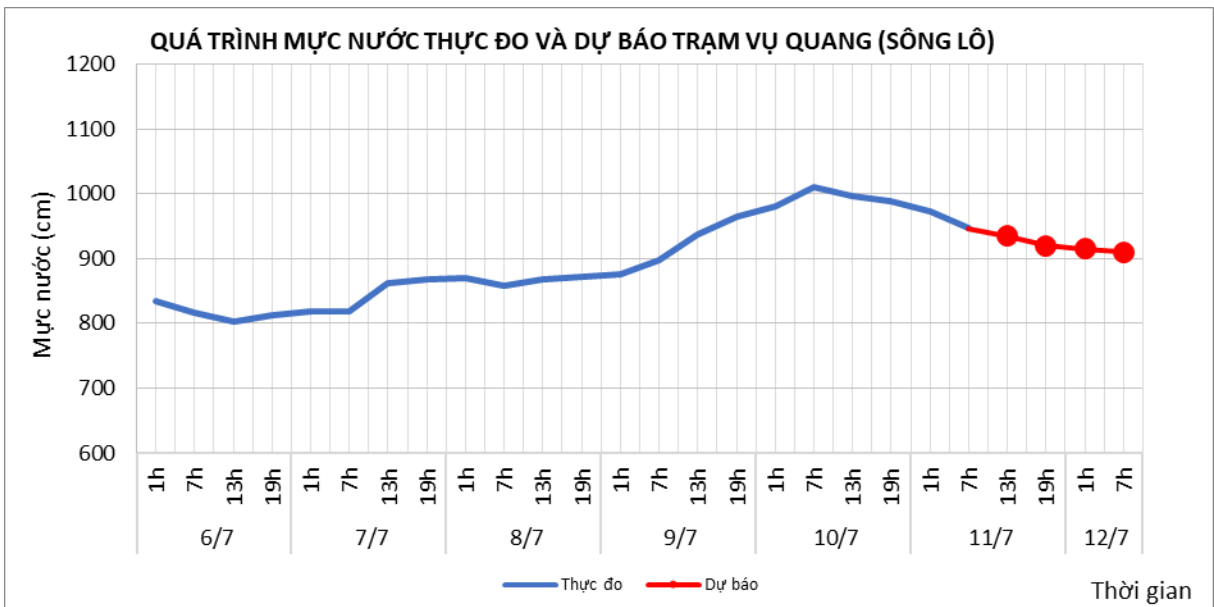
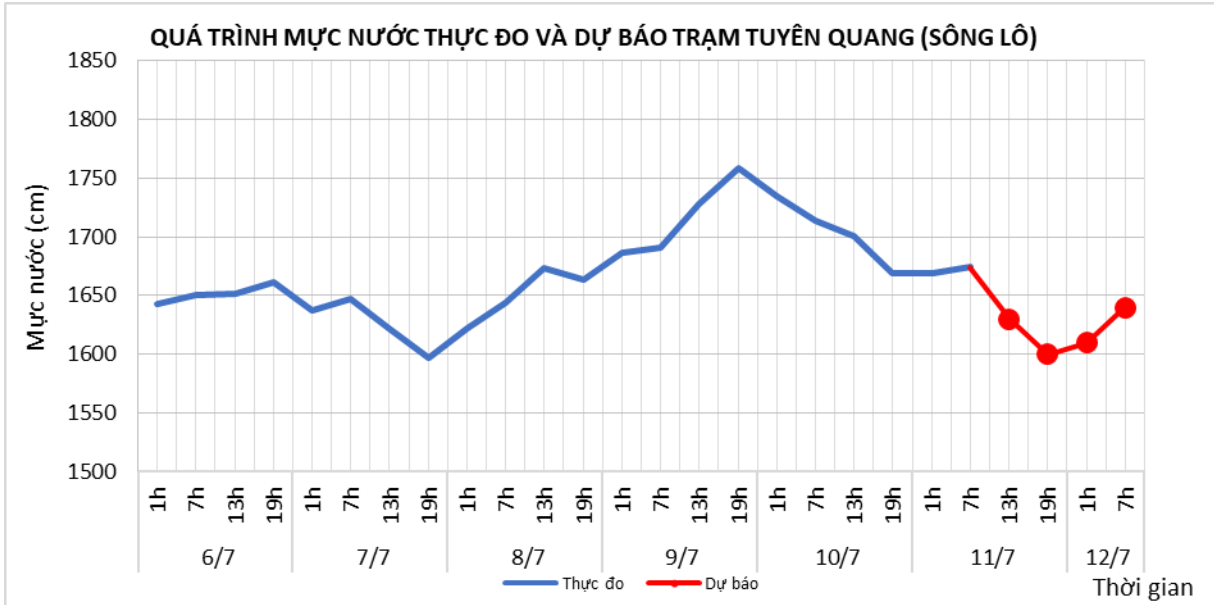
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



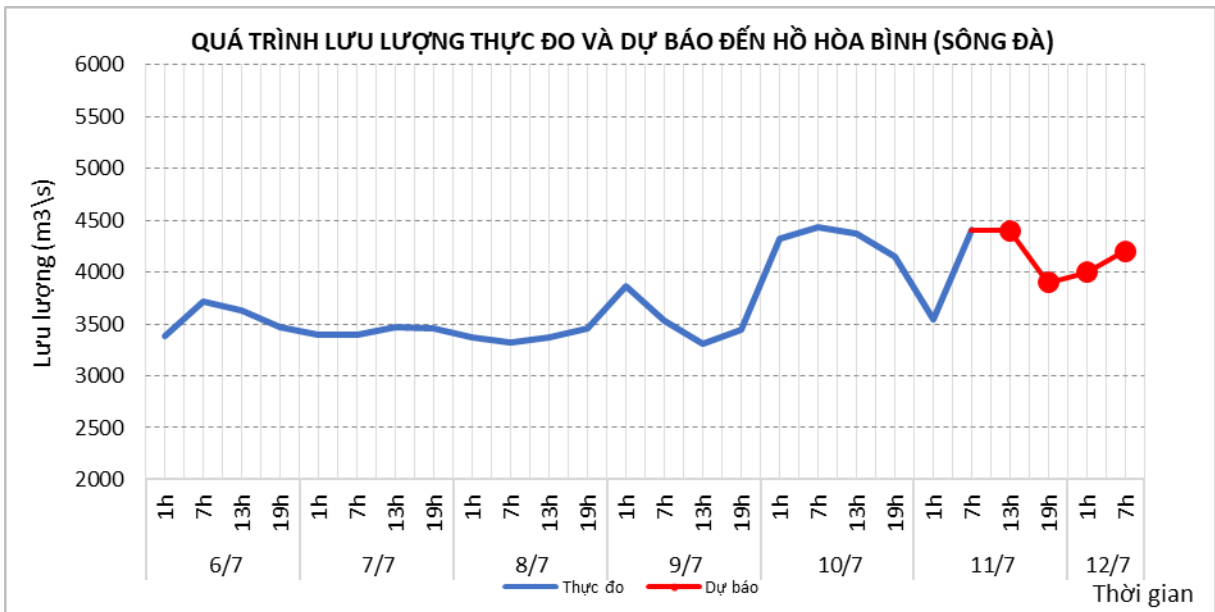
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



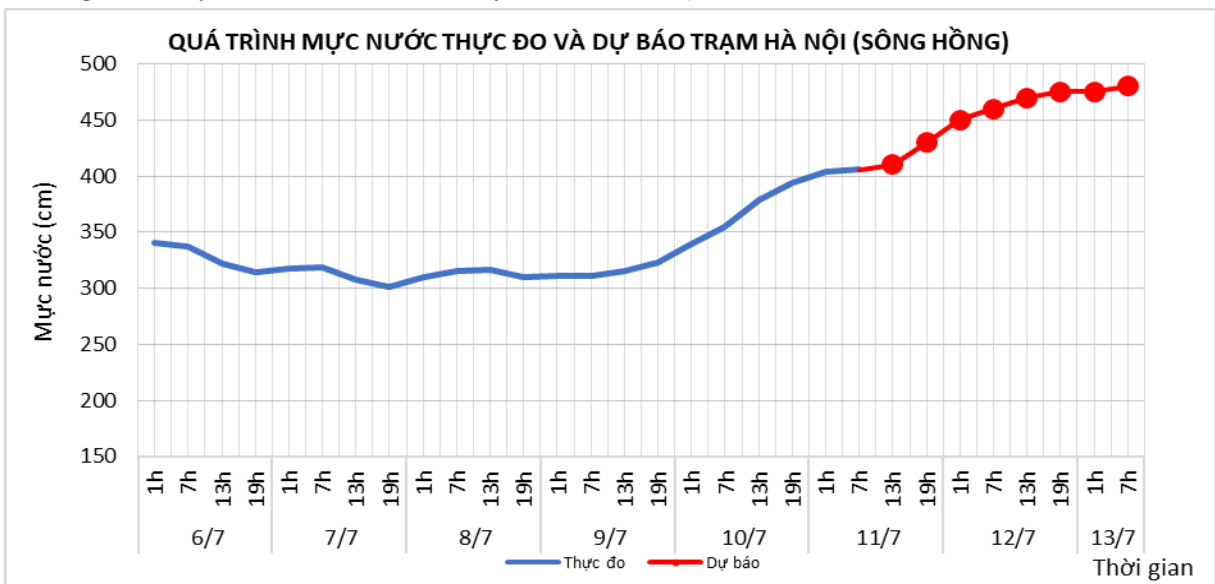
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội đang dao động theo xu thế lên do ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ lên do ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên (hồ Hòa Bình sẽ mở 01 cửa xả đáy lúc 11h/11/07 và hồ Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy từ hôm 01/7).



2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

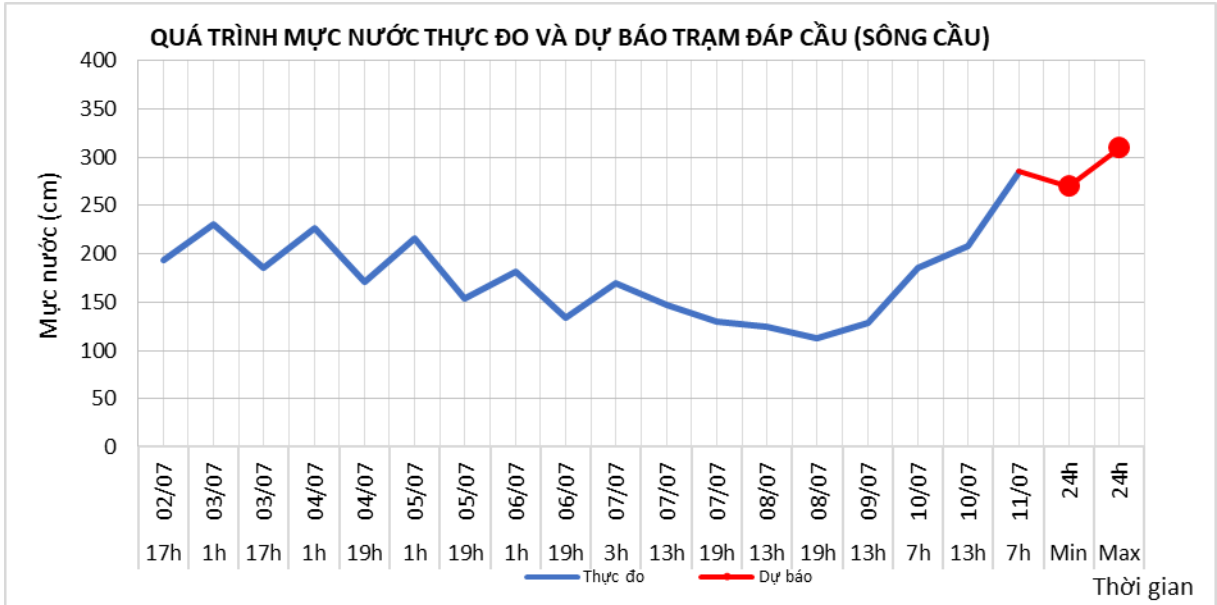
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cầu tại trạm Gia Bảy đã đạt đỉnh 24,84m lúc 19h ngày 11/7, dưới báo động(BĐ) 10,16m, hạ lưu tại trạm Đáp Cầu đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục lên đến chiều và tối nay (11/7) sau đó

xuống.



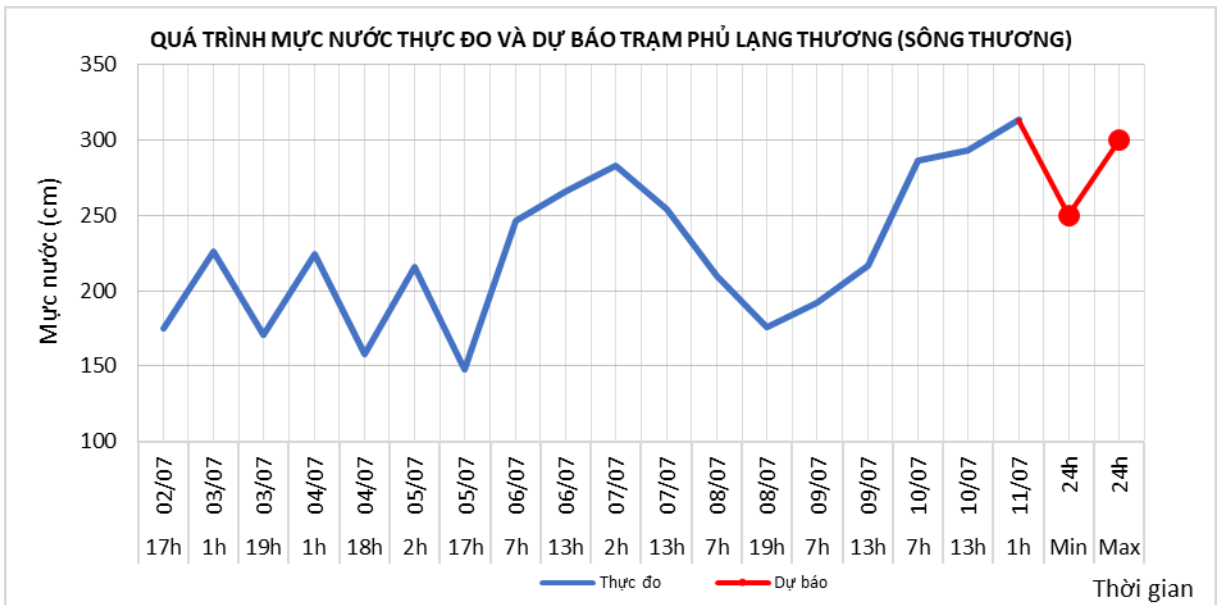
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo xu thế xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo xu thế xuống.



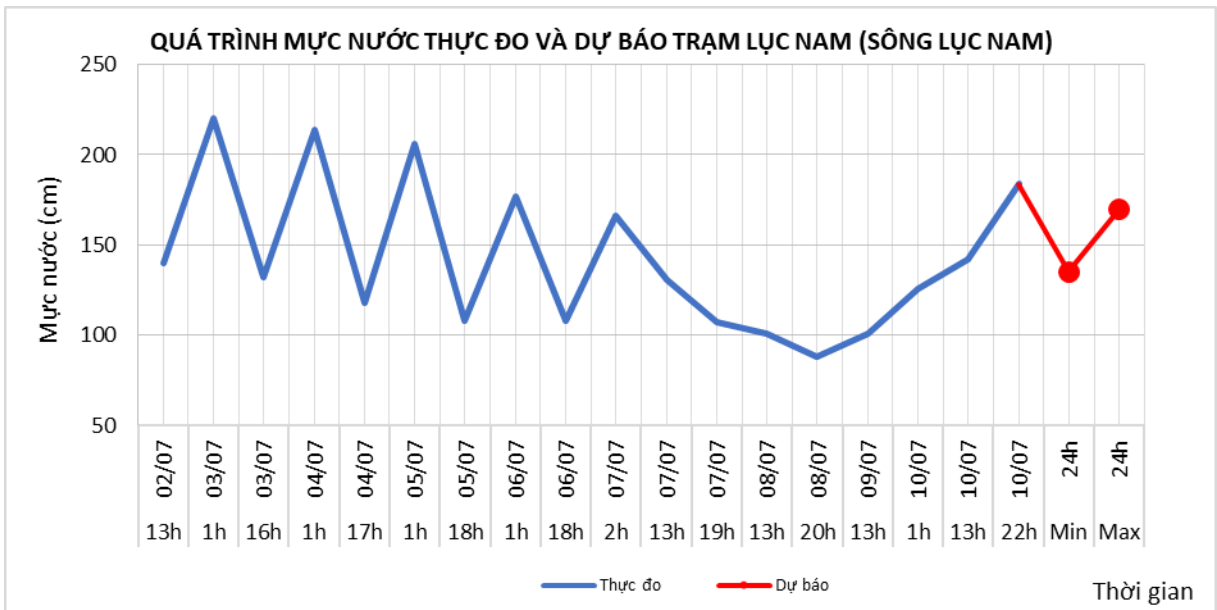
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng thủy triều.



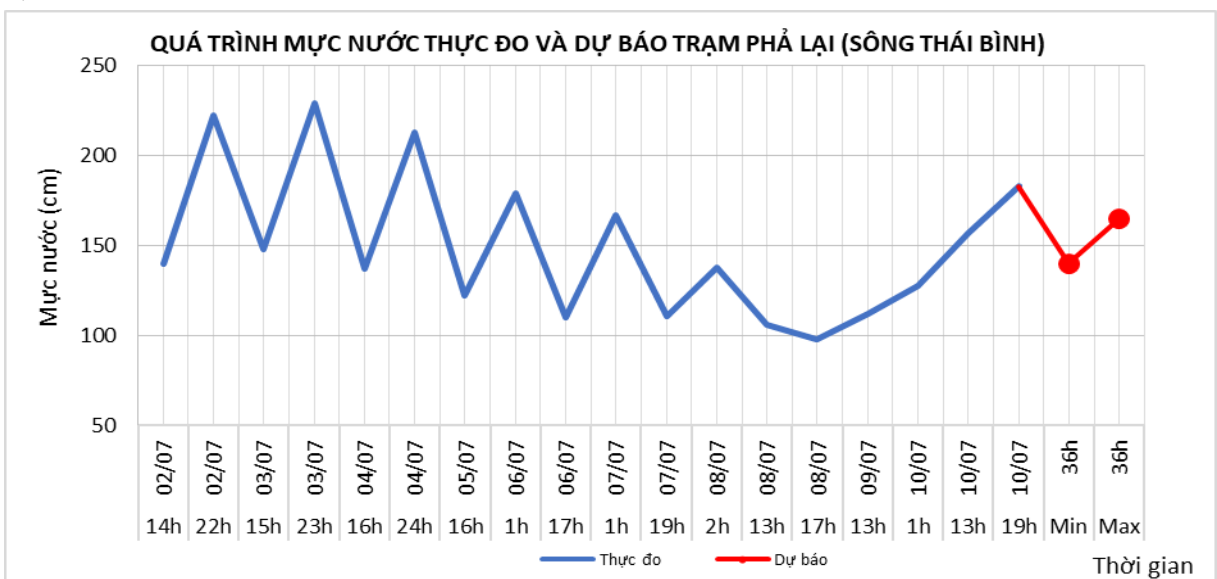
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,70m; thấp nhất là 1,40m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

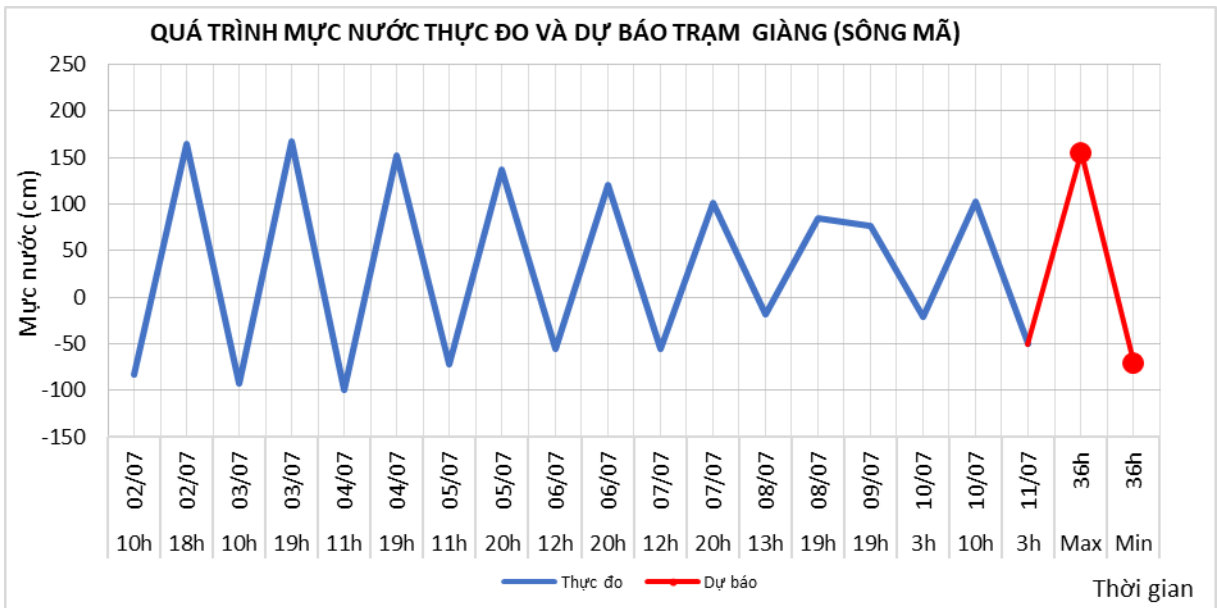
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã đang xuống, trung hạ lưu đang lên, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã tiếp tục xuống; trung hạ lưu tiếp tục lên trong 6-12 giờ tới nhưng còn dưới mức BĐ1, sau xuống dần; hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



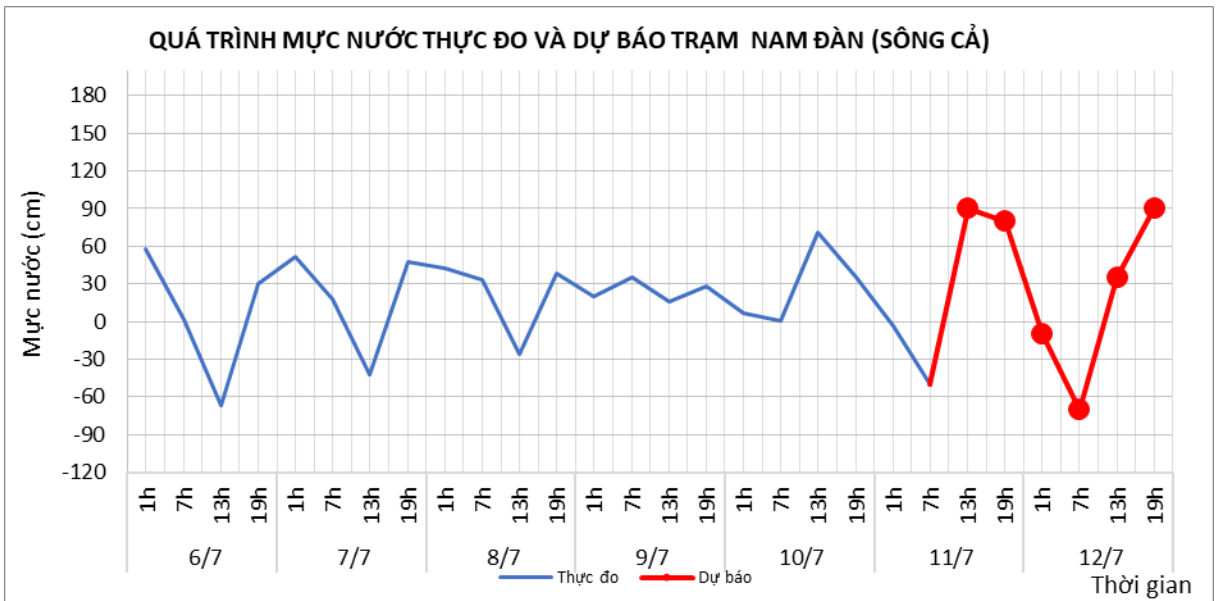
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



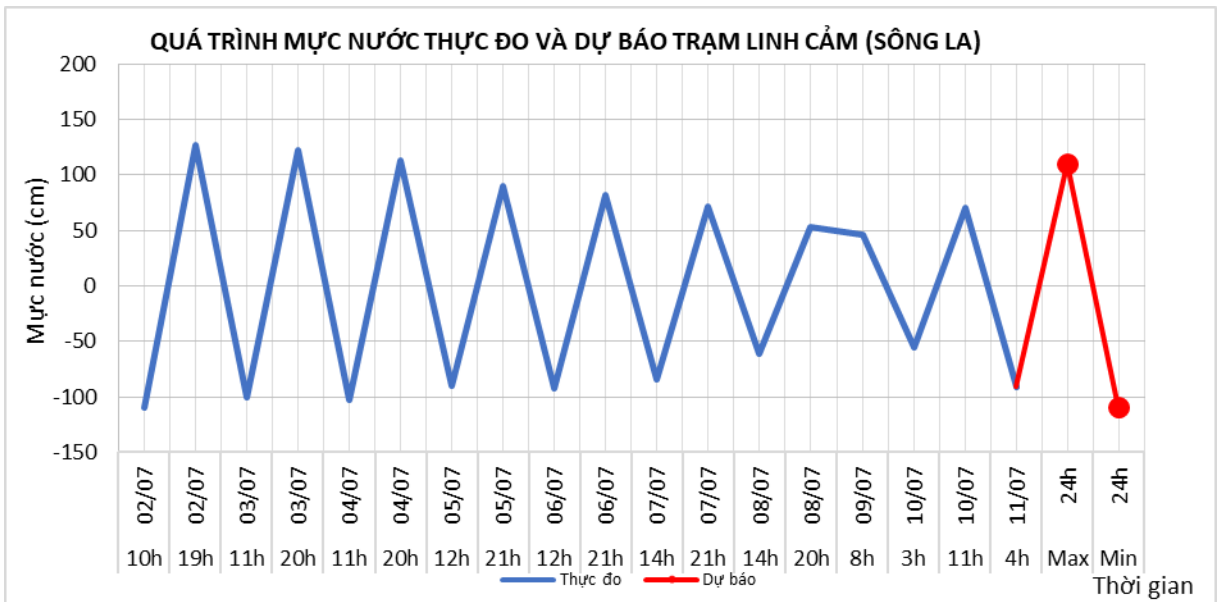
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



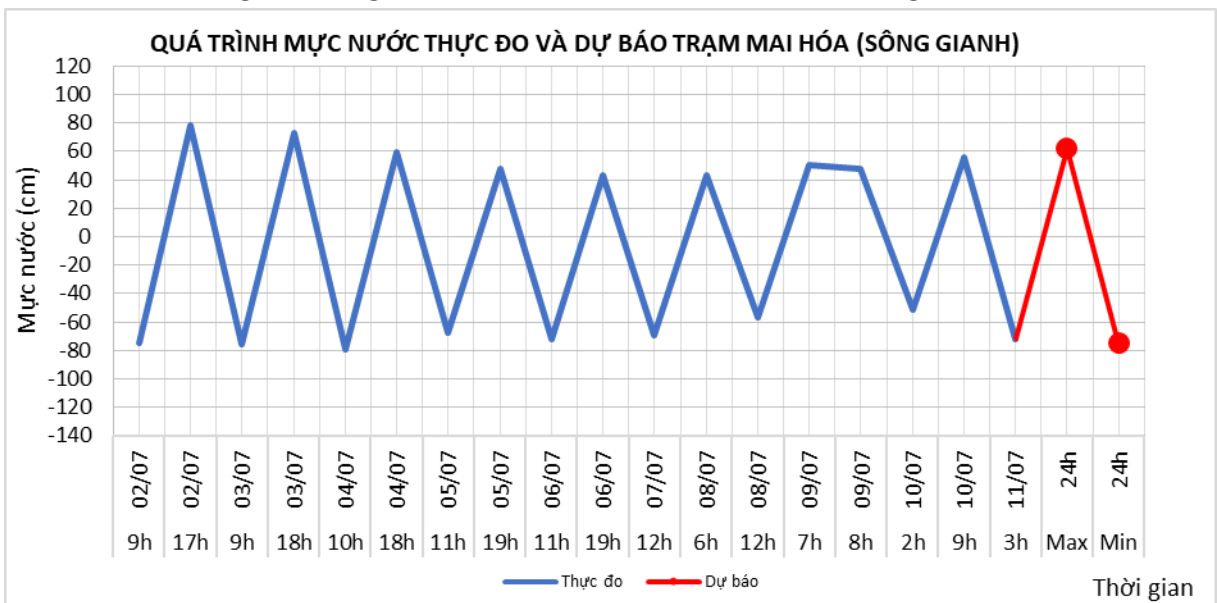
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



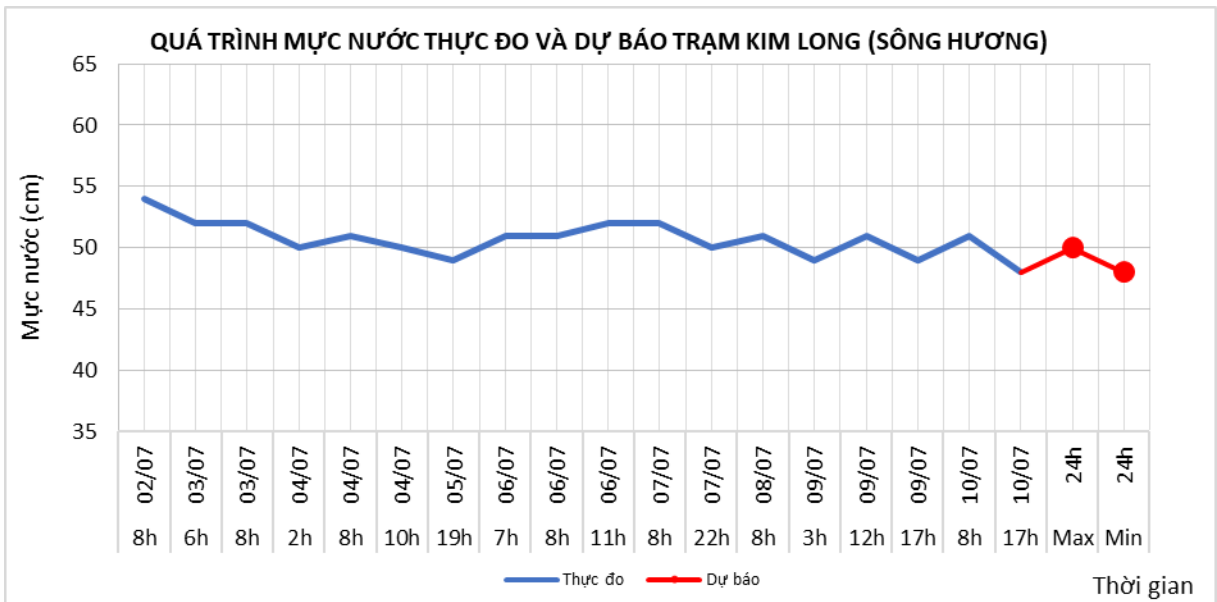
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

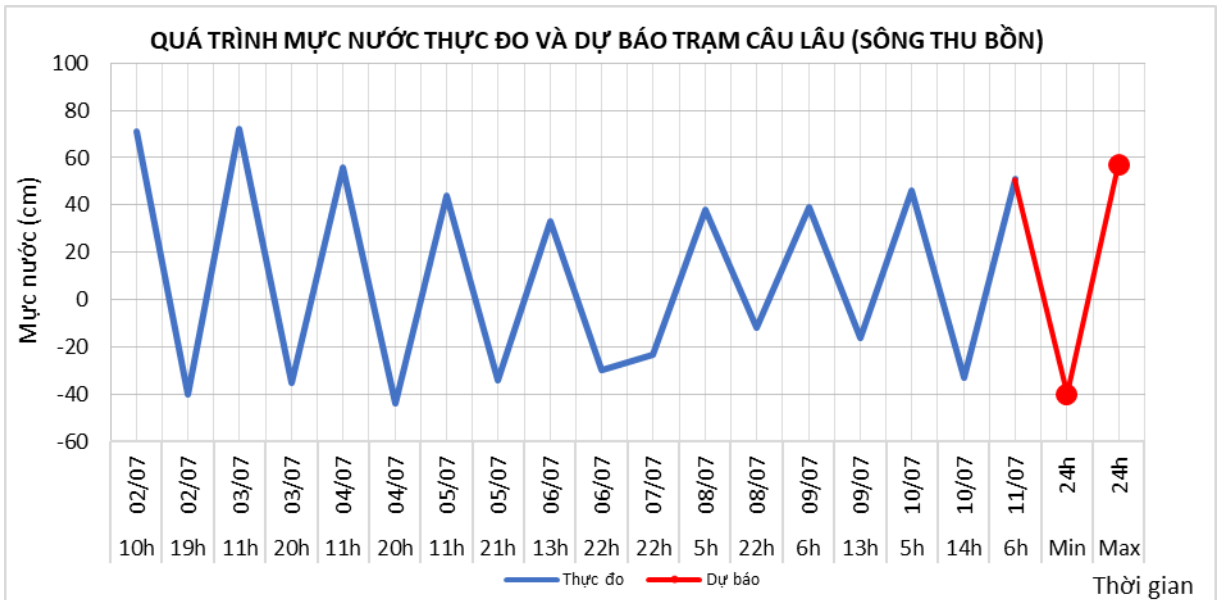
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



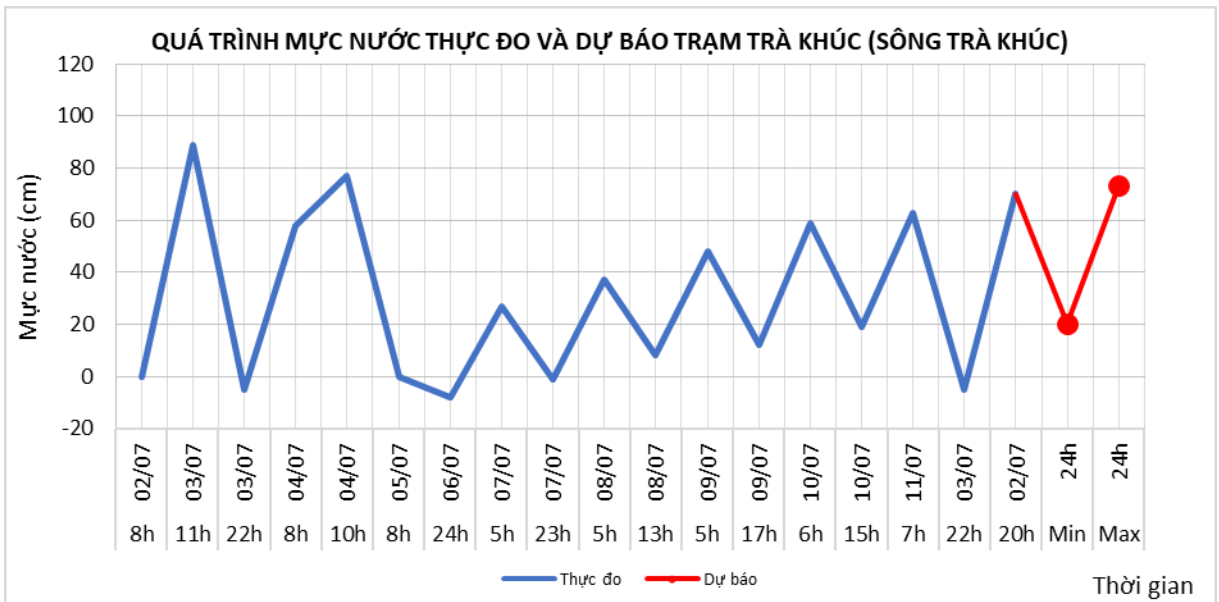
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



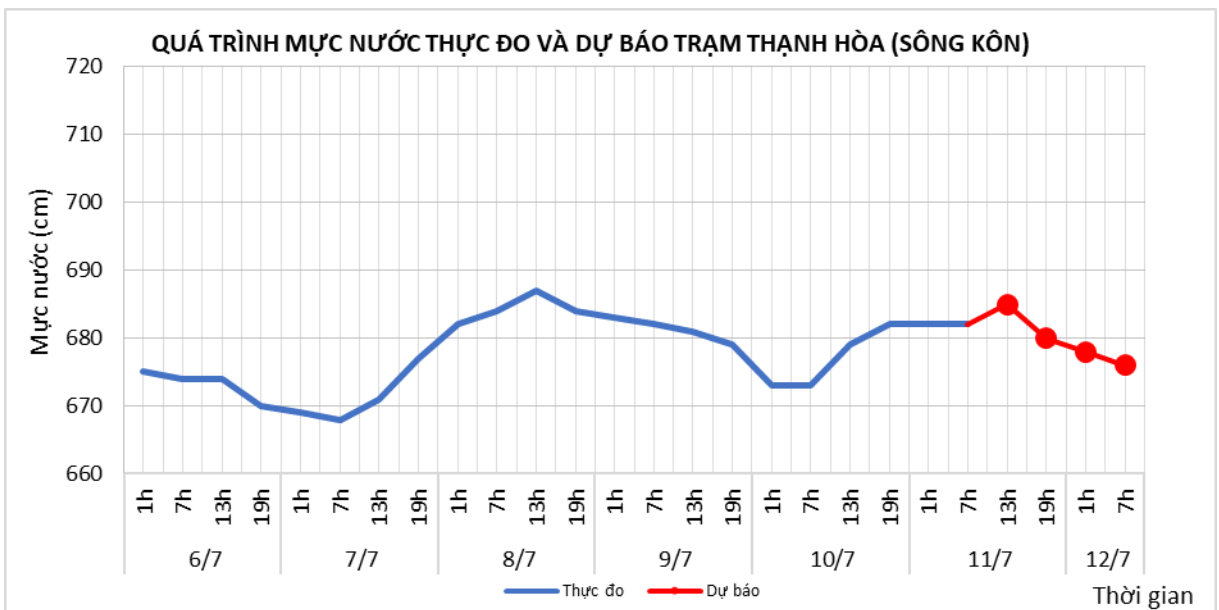
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



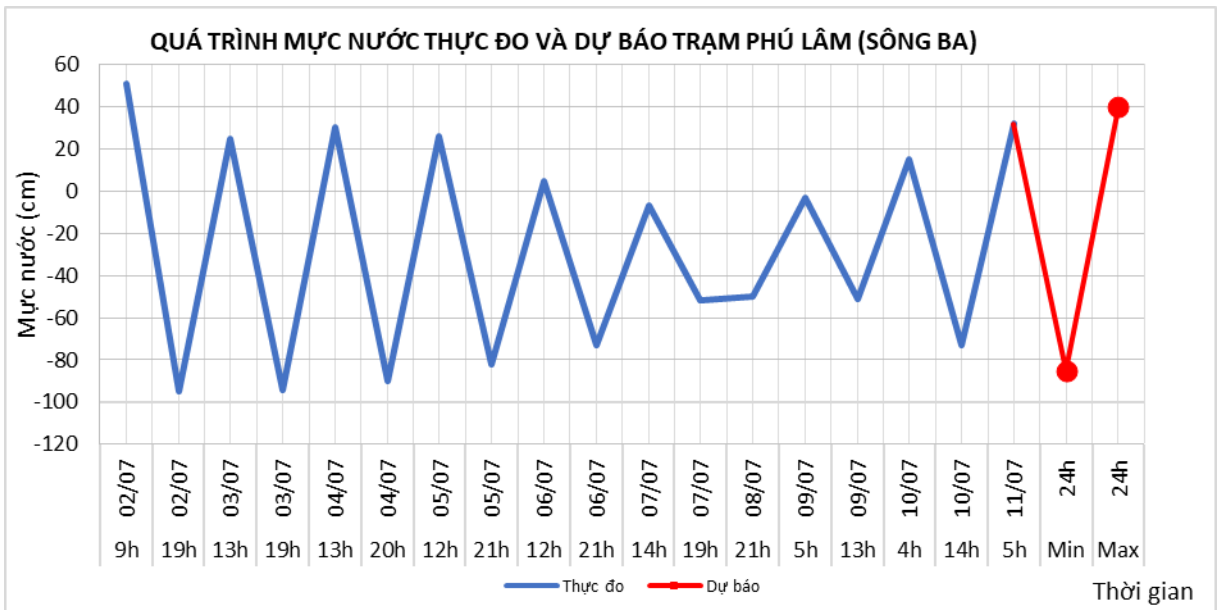
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

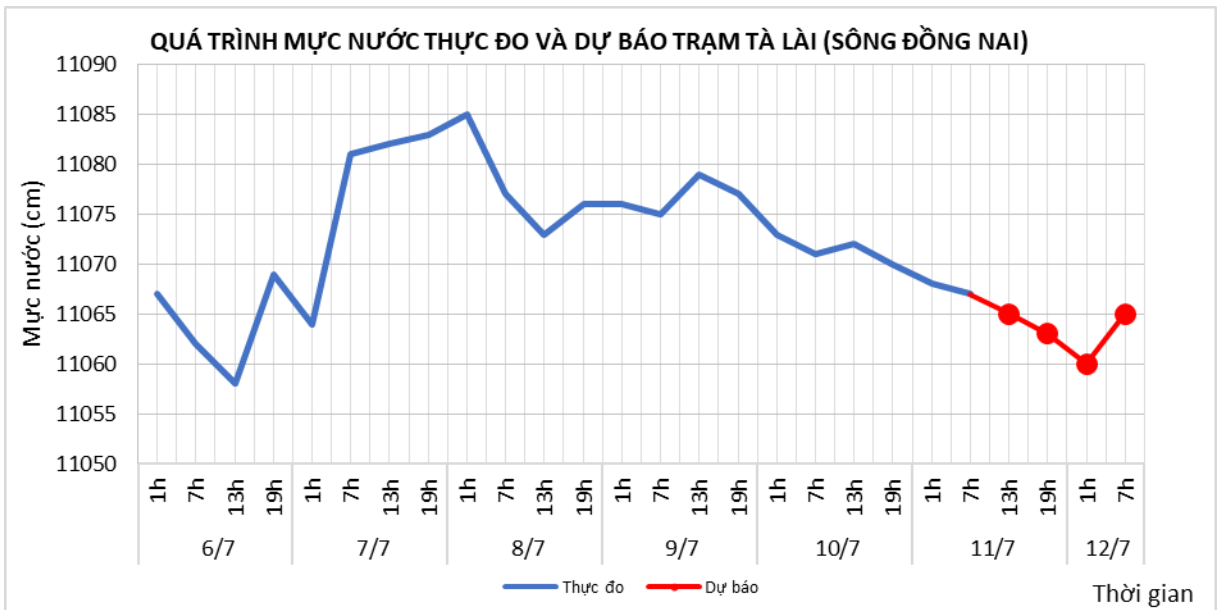
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang biến đổi chậm.



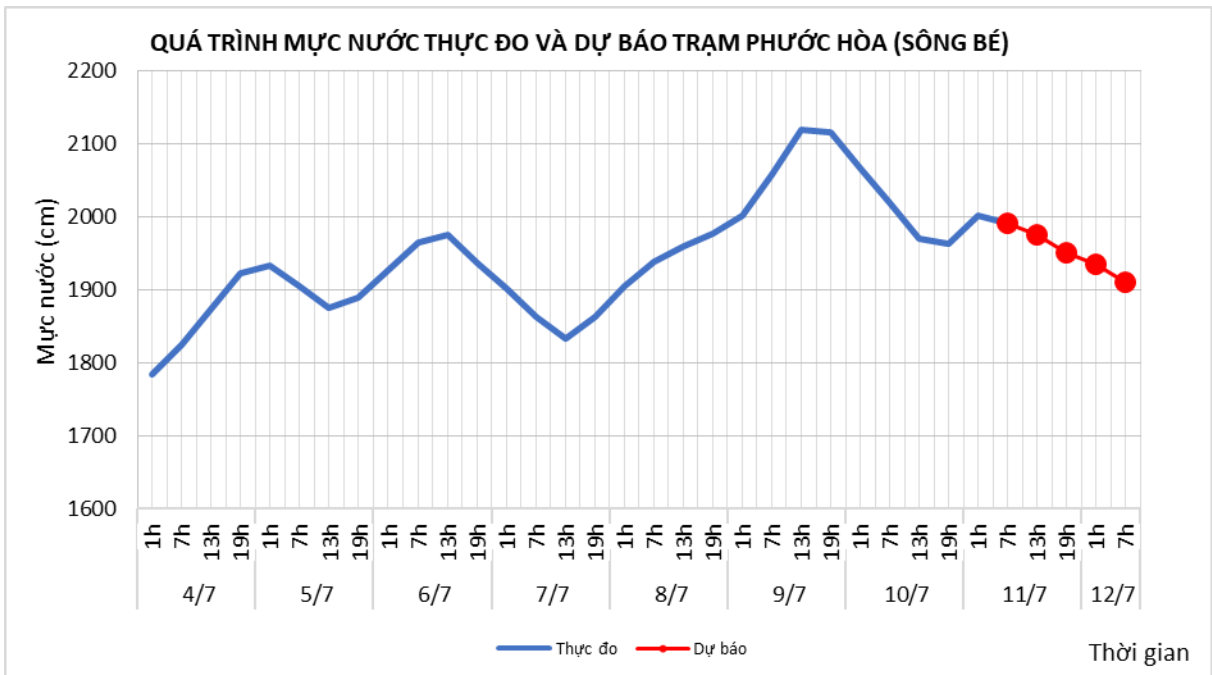
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

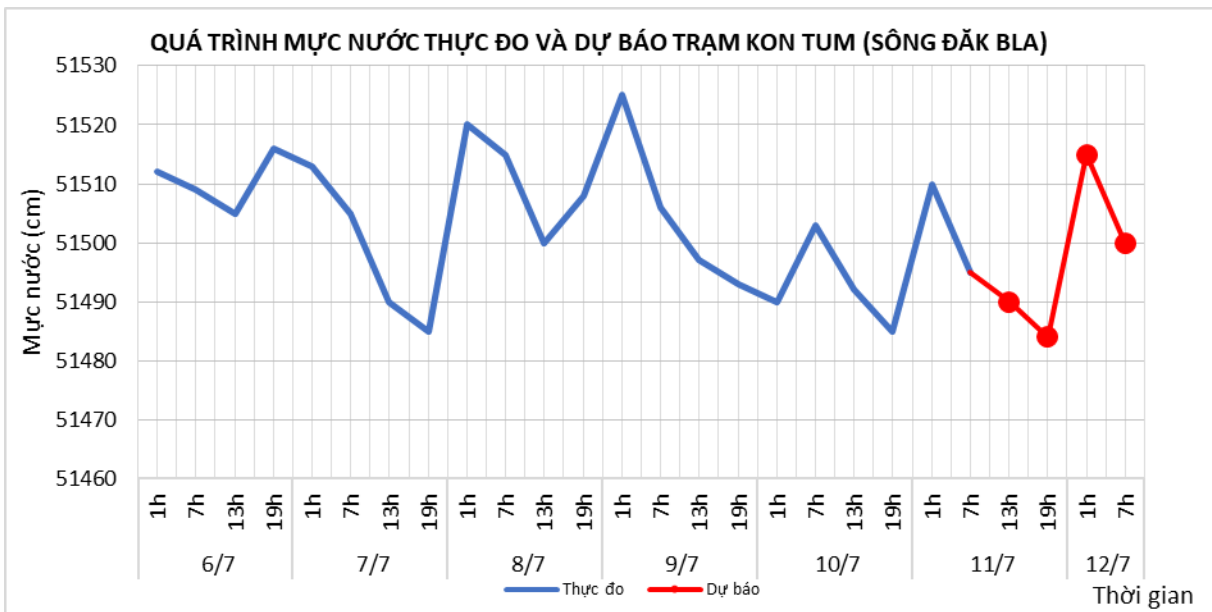
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



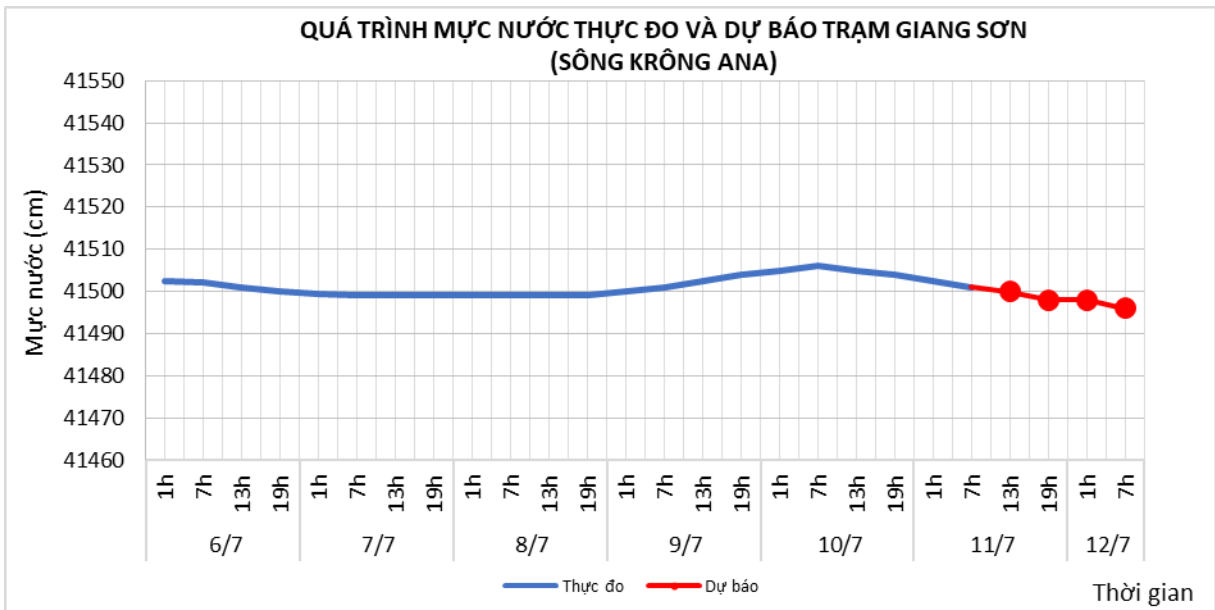
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



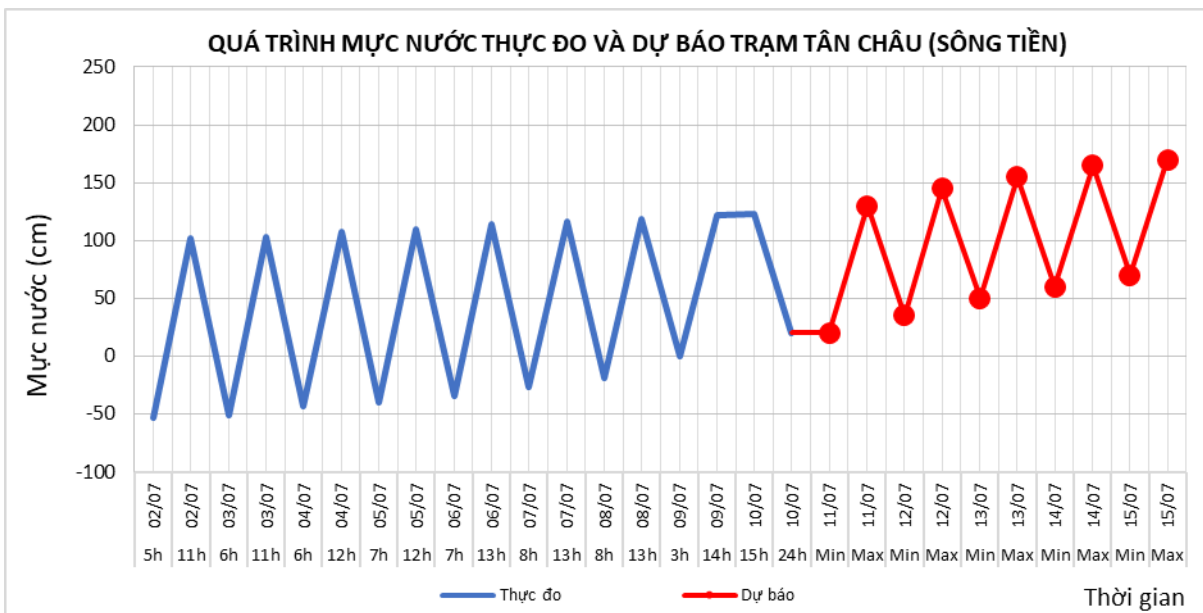
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

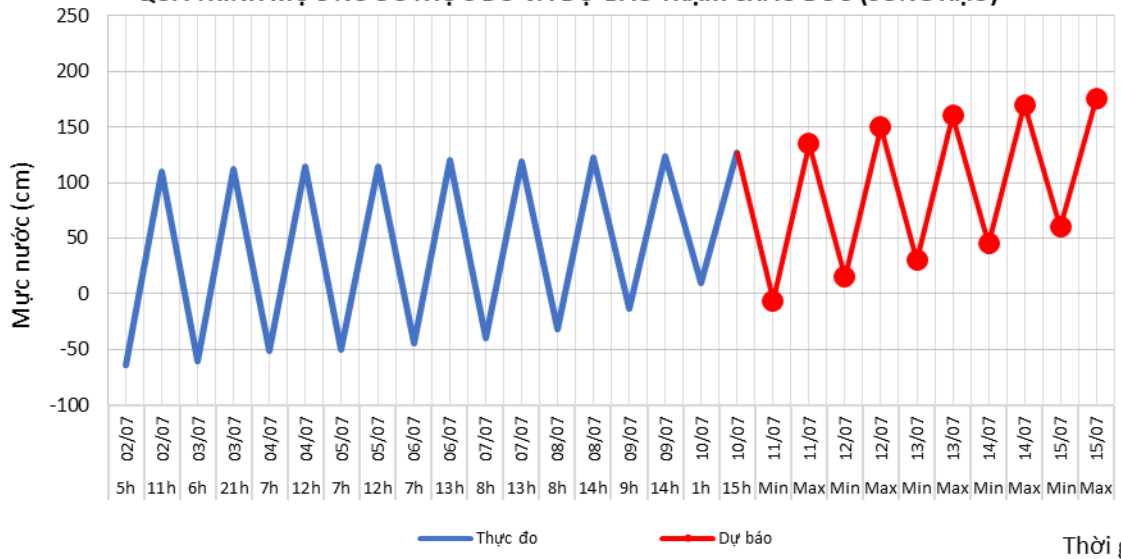
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mức nước cao nhất ngày 10/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,23m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,27m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên nhanh theo triều. Đến ngày 15/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,7m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,75m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-10/07	19h-10/07	1h-11/07	7h-11/07	13h-11/07		19h-11/07		1h-12/07		7h-12/07		13h-12/07		19h-12/07		1h-13/07		7h-13/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	4377	4149	3549	4406	4400	↓	3900	↓	4000	↑	4200	↑								
Thao	Yên Bái	2732	2714	2696	2668	2640	↓	2630	↓	2620	↓	2610	↓								
Thao	Phú Thọ	1381	1372	1357	1338	1320	↓	1300	↓	1290	↓	1270	↓								
Lô	Tuyên Quang	1701	1669	1669	1674	1630	↓	1600	↓	1610	↑	1640	↑								
Lô	Vụ Quang	997	988	972	947	935	↓	920	↓	915	↓	910	↓								
Hồng	Hà Nội	379	394	404	406	410	↑	430	↑	450	↑	460	↑	470	↑	475	↑	475	⇒	480	↑
Cả	Nam Đàn	71	35	-3	-50	90	↑	80	↓	-10	↓	-70	↓	35	↑	90	↑				
Kôn	Thanh Hòa	679	682	682	682	685	↑	680	↓	678	↓	676	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11072	11070	11068	11067	11065	↓	11063	↓	11060	↓	11065	↑								
Bé	Phước Hòa	1971	1964	2002	1991	1975	↓	1950	↓	1935	↓	1910	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51492	51485	51510	51495	51490	↓	51484	↓	51515	↑	51500	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41504	41504	41502	41501	41500	↓	41498	↓	41498	⇒	41496	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	285	↑	208	↑	310	↑	270	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	313	↑	293	↑	300	↓	250	↓
Lục Nam	Lục Nam	184	↑	142	↑	170	↓	135	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	183	↑	124	↑	165	↓	140	↑
Mã	Giàng (**)	102	↑	-50	↓	155	↑	-70	↓
La	Linh Cảm	70	↑	-91	↓	110	↑	-110	↓
Gianh	Mai Hóa	56	↑	-72	↓	62	↑	-75	↓
Hương	Kim Long	51	⇒	48	↓	50	↓	48	⇒
Thu Bồn	Câu Lâu	51	↑	-33	↓	57	↑	-40	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	63	↑	19	↑	73	↑	20	↑
Đà Nẵng	Phú Lâm	32	↑	-73	↓	40	↑	-85	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		10/07	11/07	12/07	13/07	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	19/07	10/07	11/07	12/07	13/07	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	19/07				
Sông Tiền	Tân Châu	123	↑	130	↑	145	↑	155	↑	165	↑	170	↑	20	↓	20	→	35	↑	50	↑	60	↑	70	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	127	↑	135	↑	150	↑	160	↑	170	↑	175	↑	10	↓	-6	↓	15	↑	30	↑	45	↑	60	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 12/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng